

Nâng cao năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay

ThS. NGUYỄN HUY ĐIỂM

Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

Email: huydiemk1@gmail.com

ThS. ĐIỀN VĂN DÀN

Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

Email: dienvandan.hvct@gmail.com

Tóm tắt: Công tác tư tưởng, lý luận trong Quân đội là một bộ phận hữu cơ trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng, một thành tố quan trọng của hoạt động công tác đảng, công tác chính trị, trực tiếp góp phần định hướng chính trị, tạo lên sức mạnh chính trị, tinh thần cho Quân đội Nhân dân Việt Nam. Bài viết này nói về tính cấp thiết và một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực phản biện khoa học (PBKH) của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn (KHXH&NV) ở các trường sĩ quan quân đội, với vai trò hạt nhân, chủ đạo trên mặt trận đấu tranh tư tưởng, lý luận (ĐTTT, LL) của toàn Đảng hiện nay.

Từ khóa: năng lực; phản biện khoa học; giảng viên khoa học xã hội và nhân văn; tư tưởng; lý luận.

1. Tính cấp thiết nâng cao năng lực PBKH trong ĐTTT, LL của giảng viên KHXH&NV ở các trường sĩ quan quân đội

Công tác tư tưởng, lý luận trong quân đội là một bộ phận hữu cơ trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng, một thành tố quan trọng của hoạt động công tác đảng, công tác chính trị, trực tiếp góp phần định hướng chính trị, tạo lên sức mạnh tinh thần to lớn, bảo đảm cho quân đội luôn là công cụ bạo lực sắc bén, lực lượng trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta và Quân uỷ Trung ương luôn quan tâm, chăm lo đến công tác tư tưởng, lý luận; đồng thời, luôn coi trọng việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận, coi đó là nhiệm vụ xung yếu, hàng đầu. Hiện nay, trước tác động cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sự bùng nổ của thông tin, đã và đang đặt ra nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn cần giải quyết. Đặc biệt, sự điên cuồng chống phá của các thế lực thù địch đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội của ta, trọng tâm là phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng thông qua chiêu bài bôi nhọ, nói xấu, bóp méo sự thật, xuyên tạc trắng trợn lý luận chủ nghĩa Mác, làm cho cán bộ, đảng viên, nhân dân, trong đó có giảng viên KHXH&NV ở các trường sĩ quan quân đội mơ hồ, mất cảnh giác, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

Để nâng cao hiệu quả cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội trong giai đoạn mới, đòi hỏi phát huy cao độ trách nhiệm

của các tổ chức, lực lượng, của mọi cán bộ, chiến sĩ. Trong đó, giảng viên KHXH&NV ở các trường sĩ quan quân đội luôn giữ vai trò xung kích, chuyên sâu, đi đầu trên mặt trận này. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ, giảng viên KHXH&NV đã không ngừng rèn luyện phẩm chất, năng lực toàn diện, đặc biệt là năng lực PBKH trong ĐTTT, LL. Xác định, đây là yếu tố cơ bản, tiên quyết giúp giảng viên xây dựng vốn tri thức khoa học đúng đắn, nâng cao phẩm chất, nhân cách, bản lĩnh chính trị kiên định, vững vàng; phương pháp phản biện logic, chặt chẽ; khẳng định vị thế, uy tín của họ trên mặt trận ĐTTT, LL hiện nay. Qua đó góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng.

Nhận thức sâu sắc quan điểm của Đảng về việc “thường xuyên đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”⁽¹⁾. Cùng phương châm: “Chú trọng đào tạo, đào tạo lại đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo”⁽³⁾. Những năm qua, các trường sĩ quan quân đội đã quán triệt và cụ thể hoá vào nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo với nội dung, chương trình, kế hoạch cụ thể, sát, đúng mục tiêu, yêu cầu đào tạo; đặc biệt là phát huy cao độ năng lực PBKH trong ĐTTT, LL của giảng viên KHXH&NV, giúp họ phát huy tốt vai trò, trách nhiệm. Qua đó, nội dung PBKH được mở rộng; hình thức, phương pháp ngày một phong phú, đa dạng. Hoạt động

PBKH dần đi vào chiều sâu, tính phản biện, tính chiến đấu trong ĐTTT, LL ngày càng thuyết phục. Tuy vậy, hoạt động này vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định, vốn tri thức chuyên ngành, liên ngành còn hạn chế; quá trình thao tác, xử lý các tri thức lĩnh hội mới dừng lại ở mức độ nhất định; việc kết hợp tri thức, kỹ năng, nội dung, phương pháp, thái độ, trách nhiệm PBKH trong đấu tranh chưa nhuần nhuyễn, có mặt còn gượng ép; còn e dè, thiếu kiên quyết, ngại va chạm trong việc nhận diện, đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái; trước những chiêu bài bóp méo, xuyên tạc tinh vi, vấn đề mới, khó còn lúng túng, chưa đưa ra được luận cứ, luận chứng khoa học nhằm phản biện, minh chứng. Cá biệt, một số giảng viên còn thờ ơ, xem nhẹ, phó mặc, phản biện còn mang tính hình thức. Thực trạng trên đặt ra yêu cầu cấp bách phải nâng cao năng lực PBKH trong ĐTTT, LL của giảng viên KHXH&NV, góp phần xây dựng hạt nhân nòng cốt ở các trường sĩ quan quân đội trên mặt trận tư tưởng, lý luận.

2. Một số giải pháp nâng cao năng lực PBKH trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên KHXH&NV ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay

Một là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm các tổ chức, lực lượng về tầm quan trọng của năng lực PBKH trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên KHXH&NV ở các trường sĩ quan quân đội

Lãnh đạo, chỉ huy các cấp, cơ quan chức năng; cấp uỷ, cán bộ chủ trì khoa KHXH&NV phải bảo đảm sự thống nhất nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng nâng cao năng lực và tư duy PBKH của giảng viên KHXH&NV. Coi đây là nhiệm vụ chính trị trung tâm, là yêu cầu tự thân cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện hiệu quả. Lãnh đạo, chỉ huy các cấp cần nhận thức đúng về vai trò của tri thức, kỹ năng, phương pháp, bản lĩnh khoa học trong việc hình thành, phát triển năng lực và tư duy PBKH trong ĐTTT, LL của giảng viên KHXH&NV. Trong đó, giáo dục cho các lực lượng thầy giảng viên KHXH&NV là một trong những lực lượng nòng cốt, đi đầu trong nhiệm vụ này. Kịp thời đấu tranh, phê phán những biểu hiện tuyệt đối hoá hoặc hạ thấp vai trò các yếu tố cơ bản cấu thành năng lực PBKH; tư duy PBKH trong ĐTTT, LL ở từng nhà trường.

Thường xuyên quán triệt các văn kiện, nghị quyết của Đảng, Quân uỷ Trung ương và Bộ Quốc phòng; kế hoạch, hướng dẫn của Tổng cục Chính trị, Cục Nhà trường về nhiệm vụ giáo dục, bồi dưỡng và rèn luyện giảng viên. Xác định chủ trương, biện pháp nâng cao

phù hợp, sát thực; tùy theo tình hình cụ thể, xác định rõ vai trò, vị trí của từng tổ chức và cá nhân trong nâng cao. Gắn chất lượng, hiệu quả hoạt động nâng cao với đánh giá kết quả lãnh đạo của cấp uỷ, tổ chức đảng, với đánh giá nhận xét cán bộ và phân tích chất lượng đảng viên. Ngoài ra, định kỳ hoặc có chỉ đạo, hướng dẫn mới cần tiến hành tổ chức hội nghị, lớp tập huấn nhằm kịp thời bồi dưỡng nghiệp vụ, bổ sung kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật thông tin cho giảng viên. Thường xuyên kiện toàn đội ngũ giảng viên bảo đảm cơ cấu hợp lý, đủ về số lượng và chất lượng ngày càng cao, đáp ứng yêu cầu ĐTTT, LL hiện nay. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra các hoạt động nâng cao; tiến hành sơ tổng kết, rút kinh nghiệm, kịp thời phổ biến những kinh nghiệm hay, cách làm hiệu quả của các khoa giáo viên. Kịp thời đề xuất khen thưởng những đơn vị, cá nhân làm tốt hoạt động nâng cao năng lực PBKH trong ĐTTT, LL của giảng viên hiện nay.

Hai là, xây dựng môi trường PBKH dân chủ, thuận lợi cho nâng cao năng lực PBKH trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên KHXH&NV

Xây dựng môi trường PBKH dân chủ, thuận lợi có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng, là điều kiện thường xuyên, trực tiếp, tác động toàn diện đến năng lực PBKH trong ĐTTT, LL của giảng viên KHXH&NV. Do đó, phải tập trung xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp giữa các tổ chức, các lực lượng, nhất là mối quan hệ giữa giảng viên với học viên, giữa cán bộ quản lý học viên với giảng viên, giảng viên với giảng viên, giảng viên với lãnh đạo, chỉ huy các cấp, nhất là mối quan hệ với cơ quan chuyên trách. Lãnh đạo, chỉ huy các cấp cần có cơ chế thống nhất, hiệp đồng chặt chẽ từ trên xuống dưới trong việc đề ra quy định, kế hoạch tổ chức ĐTTT, LL. Tập trung thiết lập các mối quan hệ tốt đẹp, mang tính bền vững, lâu dài, định hướng cho các mối quan hệ khác. Mối quan hệ này phải dựa trên điều lệnh, điều lệ của quân đội, pháp luật nhà nước, quy định của từng trường, quy chế giáo dục, đào tạo. Luôn có thái độ tôn trọng những ý kiến khác nhau, thận trọng lắng nghe, đề cao tự phê bình và phê bình. Khuyến khích tự do tư tưởng, tránh quy chụp, thành kiến với những giảng viên dám đấu tranh, bảo vệ chính kiến đúng. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, tài liệu, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực PBKH trong ĐTTT, LL của giảng viên. Mở rộng giao lưu, hợp tác phối kết hợp với các đơn vị trong và ngoài quân đội trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Qua đó, giảng viên trải nghiệm thực tiễn phong phú, tích lũy tri thức, kinh

nghiệm đấu tranh cho bản thân. Thường xuyên làm tốt công tác sơ tổng kết, rút kinh nghiệm đánh giá vai trò của giảng viên KHXH&NV trong ĐTTT, LL. Qua đó, rút ra ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân từng mặt; từ đó bồi dưỡng cho giảng viên về kỹ năng phát hiện, thu thập, triển khai, phản bác các vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra.

Ba là, tăng cường rèn luyện tư duy phản biện, trải nghiệm thực tiễn đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên KHXH&NV

Trước tiên phải nâng cao năng lực toàn diện cho giảng viên để họ chủ động, tích cực tự tin tiếp cận, khai thác, xử lý, đấu tranh với các quan điểm sai trái, đặc biệt là tư duy phản biện khoa học, trình độ lý luận. Nâng cao bản lĩnh chính trị, tăng cường dũng khí, bản lĩnh cho giảng viên tự tin ĐTTT, LL. Tiếp tục bồi dưỡng, củng cố thể giới quan khoa học và phương pháp luận duy vật biện chứng trong xem xét, giải quyết các vấn đề tư tưởng, lý luận, giúp họ đứng vững trên lập trường, quan điểm giai cấp công nhân, cụ thể hoá và vận dụng sáng tạo vào quá trình ĐTTT, LL. Giáo dục dũng khí đấu tranh tư tưởng, lý luận, đồng thời phát huy tính tích cực, sáng tạo trong học tập và vận dụng lý luận của giảng viên KHXH&NV. Mỗi giảng viên cần nhận thức sâu sắc tính chiến đấu và giá trị của mỗi bài đấu tranh phụ thuộc một cách trực tiếp, quyết định năng lực PBKH của mình. Thường xuyên làm tốt việc bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng phản biện trong ĐTTT, LL cho giảng viên KHXH&NV. Bồi dưỡng cho đội ngũ giảng viên kỹ năng thu thập, xử lý thông tin và kỹ năng sử dụng các phương tiện kỹ thuật hiện đại, khuyến khích giảng viên vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức ĐTTT, LL. Chủ động, tích cực đưa giảng viên KHXH&NV vào thực tiễn ĐTTT, LL để rèn luyện và kiểm nghiệm bản lĩnh chính trị, năng lực PBKH của họ. Thường xuyên cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, có định hướng của cấp trên.

Bốn là, phát huy nhân tố chủ quan của giảng viên KHXH&NV đối với tự nâng cao năng lực PBKH trong ĐTTT, LL hiện nay

Đây là giải pháp quan trọng nhằm tối ưu hoá nhân tố chủ quan của giảng viên KHXH&NV, chuyển hoá những yêu cầu khách quan thành nỗ lực chủ quan, trực tiếp quyết định đến hiệu quả nâng cao năng lực PBKH của họ. Theo đó, giảng viên KHXH&NV trước tiên phải tự nhận thức, đánh giá đúng trình độ, năng lực, phẩm chất của bản thân về những ưu điểm, hạn chế so với yêu cầu ĐTTT, LL hiện nay. Trên cơ sở đó hình thành nhu

cầu, động cơ tự giáo dục, học tập, tự rèn luyện đúng đắn. Mỗi giảng viên cần xây dựng được tinh thần tự giác, tích cực và chuyển hoá trách nhiệm trước nhà trường, đồng nghiệp và học viên. Từ đó, xây dựng động cơ, quyết tâm phấn đấu vươn lên thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao. Một mặt, cấp uỷ, cán bộ chủ trì các cấp, nhất là khoa KHXH&NV cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức, động cơ, trách nhiệm trong tự giáo dục, học tập, rèn luyện, bồi dưỡng cho giảng viên KHXH&NV. Mặt khác, giảng viên KHXH&NV cần phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác trong tự giáo dục, học tập, rèn luyện, bồi dưỡng hoàn thiện năng lực PBKH của mình, coi đây là nhu cầu, trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi bản thân. Căn cứ vào nhiệm vụ, kế hoạch của trên, mỗi giảng viên KHXH&NV phải xây dựng cho mình kế hoạch cụ thể, sát với yêu cầu nhiệm vụ và nêu cao ý chí quyết tâm thực hiện một cách hiệu quả nhất. Cấp uỷ, cán bộ chủ trì các khoa phải căn cứ vào trình độ, khả năng, sở trường, kinh nghiệm của từng giảng viên để định hướng, giao nhiệm vụ, hướng dẫn họ xây dựng kế hoạch tự giáo dục, học tập, rèn luyện, bồi dưỡng. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giảng viên KHXH&NV phấn đấu thực hiện theo kế hoạch đã xác định. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, uốn nắn quá trình tự giáo dục, học tập, hoàn thiện phẩm chất và năng lực toàn diện, năng lực PBKH trong ĐTTT, LL của giảng viên KHXH&NV theo kế hoạch đã xác định. Có chế độ, chính sách động viên, khen thưởng những giảng viên KHXH&NV tích cực, chủ động, nỗ lực, cố gắng trong thực hiện nhiệm vụ. Phát huy tối đa sức mạnh dư luận, tập thể nhằm điều chỉnh, thúc đẩy giảng viên không ngừng nâng cao tính tích cực, tự giác trong học tập, rèn luyện hình thành tư duy phản biện, năng lực phản biện và kỹ năng phản biện của mình.

Nâng cao năng lực PBKH trong ĐTTT, LL của giảng viên KHXH&NV ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay là yêu cầu và đòi hỏi khách quan, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học, đặc biệt là chất lượng ĐTTT, LL nhằm bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi những thông tin xấu độc, những tư tưởng lệch lạc, sai trái, thù địch, phản động của kẻ thù. Qua đó, xây dựng thể giới quan, nhân sinh quan khoa học, cách mạng, triệt để của người giảng viên trên mặt trận tư tưởng, lý luận hiện nay./.

(1), (2) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.CTQG Sự thật, H., T.1, tr.41, 232.